

Bản án số: 121/2020/HS-PT
Ngày 03/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thông và bà Bùi Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang, là Thư ký viên của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2020/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Ma Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2020/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Bị cáo có kháng cáo: **Ma Văn Đ**, sinh năm 1988 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Bon S, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Nguyên là cán bộ Công an; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Văn B (*sinh năm 1954*) và bà Ngô Thị Nh (*sinh năm 1957*); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2019 đến ngày 07/11/2019, sau đó bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2020, đang tạm giam – Có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Xuân Th; địa chỉ: Buôn A, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 3/2008, Ma Văn Đ nhập ngũ và công tác tại Công an tỉnh Đắk Nông. Ngày 12/9/2011, Đ được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày 07/12/2012, Đ được Đảng bộ tỉnh Đắk Nông cấp Thẻ Đảng viên số X. Ngày 05/5/2014, Đ được Công an tỉnh Đắk Nông cấp Giấy chứng minh Công an nhân dân số Y. Khoảng đầu năm 2018, thông qua mạng xã hội, Đ gửi hình ảnh bản gốc Giấy chứng minh Công an nhân dân và Thẻ Đảng viên của mình cho một người (*chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) để làm giả 02 tài liệu trên với giá 2.000.000 đồng.

Tháng 11/2018, Đ gặp ông Trần Xuân Th và giới thiệu mình là Cán bộ Công an, hứa hẹn sẽ xin cho con trai ông Th là anh Trần Xuân H vào công tác tại Công an tỉnh Đắk Nông với số tiền 500.000.000 đồng, đưa trước 100.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ nhận sau khi có quyết định tuyển dụng thì ông Th đồng ý. Ngày 21/11/2018, tại tổ dân phố 02, phường M, thành phố G, tỉnh Đắk Nông, Đức đưa các tài liệu giả là Giấy chứng minh Công an nhân dân và Thẻ Đảng viên cho ông Th để ông Th tin tưởng giao cho Đ số tiền 100.000.000 đồng, hai bên viết giấy giao nhận và hẹn đến ngày 21/01/2019 sẽ có quyết định tuyển dụng. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền, Đ không sử dụng để xin việc cho anh H mà tiêu xài cá nhân, ông Th đã đòi lại nhiều lần nhưng Đ không trả.

Tại các Bản kết luận giám định số: 86/GĐTL-PC09 và 89/GĐTL-PC09 ngày 13/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chữ ký, chữ viết trên Giấy nhận tiền ngày 21/11/2018 so với chữ ký, chữ viết của Ma Văn Đ là do một người ký, viết ra; Thẻ Đảng viên số X mang tên Ma Văn Đ ghi Đảng bộ tỉnh Đắk Nông cấp ngày 07/2/2012 và Giấy chứng minh Công an nhân dân số Y mang tên Ma Văn Đ ghi Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 05/5/2014 không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Các đồ vật, tài liệu thu giữ gồm: 01 Giấy chứng minh Công an nhân dân số Y mang tên Ma Văn Đ ghi Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 05/5/2014 (*tài liệu giả*); 01 Thẻ Đảng viên số X mang tên Ma Văn Đ ghi Đảng bộ tỉnh Đắk Nông cấp ngày 07/11/2012 (*tài liệu giả*); 01 Giấy nhận tiền đề ngày 21/11/2018 (*bản gốc*); 01 USB chứa 01 file ghi âm cuộc hội thoại giữa Ma Văn Đ với ông Trần Xuân Th (*do Ma Văn Đ giao nộp*); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S chứa 01 file ghi âm cuộc hội thoại giữa Ma Văn Đ với ông Trần Xuân Th (*do Ma Văn Đ giao nộp*).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2020/HS-ST ngày 05/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Ma Văn Đ phạm các tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 341; điểm c khoản 2 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ma Văn Đ 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và 03 (*ba*) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 05 (*năm*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 27/6/2020, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2019 đến ngày 07/11/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 16/9/2020, bị cáo Ma Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông: Sau khi phân tích nội dung vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại; không xem xét kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về tội danh “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Cấp sơ thẩm đã có những vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng, cụ thể như sau:

- Cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 10/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Ma Văn Đ về các tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 341 và điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Việc truy tố như vậy là không phù hợp, vì tại điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự không quy định về hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Do đó, cấp sơ thẩm cần phải truy tố bị cáo đúng điều khoản theo quy định tại Điều 243 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tại Biên bản nghị án ngày 05/9/2020, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm chỉ nghị án về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, không nghị án về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” như Cáo trạng truy tố là thiếu sót, không đúng quy định tại Điều 298 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Bản án sơ thẩm nhận định không đủ căn cứ kết luận bị cáo Ma Văn Đ phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” như Cáo trạng truy tố là chưa xem xét, đánh giá đầy đủ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phần quyết định của bản án sơ thẩm không quyết định việc bị cáo phạm tội hay không phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” là không đúng quy định tại Điều 298 và điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trường hợp không đủ căn cứ kết tội bị cáo thì cần phải tuyên bị cáo không phạm tội.

- Cần phải điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Ma Văn Đ về hành vi làm giả 02 tài liệu của cơ quan, tổ chức theo điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Trong hồ sơ vụ án chỉ thể hiện xử lý bị cáo về hành vi “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” và “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là không đúng với bản chất vụ án.

[2]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Xét thấy, những vi phạm về thủ tục tố tụng nêu trên là nghiêm trọng mà tại cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, do đó, cần hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án để điều tra lại.

[4]. Do bản án sơ thẩm bị hủy để điều tra lại nên Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của bị cáo Ma Văn Đ. Bị cáo Ma Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2020/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông để điều tra lại.

2. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông để giải quyết lại theo thủ tục chung.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (*Vụ GĐKTĐ*);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện thành phố Gia Nghĩa;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- CQ CSĐT CA thành phố Gia Nghĩa;
- CQ THAHS CA thành phố G;
- Chi cục THADS thành phố G;
- P. HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ THAHS CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông
(02 bản để giao cho bị cáo 01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa hình sự;
Tổ hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên, đóng dấu)

Lê Quốc Hương